

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2024/HS-PT
Ngày 17 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hà và ông Nguyễn Văn Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 184/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Đặng Việt H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo: Đặng Việt H, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1989 tại xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn 7, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn Th (đã chết) và bà Hoàng Thị Q; có vợ là Nguyễn Thị Thu H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 22/02/2016, bị Công an huyện Yên Lạc xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, phạt số tiền 2.500.000đồng. Hà đã nộp phạt ngày 25/02/2016, hiện tại ngoại, “có mặt”.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Trí T, Bùi Ngọc S, Hoàng Văn Q không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 08/8/2020 đến ngày 09/02/2023, do biết Nguyễn Trí T, Đặng Văn L và Hoàng Văn Q nên Đặng Việt H, đã 04 lần đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề qua tin nhắn SMS với S và zalo với T, L và Q. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 08/08/2020, Đặng Việt H sử dụng điện thoại di động loại Iphone XSMax, màu vàng, lắp sim thuê bao số 0978.593.693, đăng nhập vào tài khoản Zalo của Hà nhắn tin với tài khoản Zalo của Nguyễn Trí T, đăng ký từ sim điện thoại số 0965.540.099 có tên là “Th Thanh Niên” để mua các số đề 59, 95 mỗi số là 1.000.000đồng; số đề ba càng 659, 695 mỗi số là 500.000đồng; số lô 59 là 250 điểm thì Th đồng ý bán cho H, H mua số lô của T với giá tiền là 21.700 đồng/01 điểm lô. Như vậy, số tiền H mua số lô của T là $250 \text{ điểm} \times 21.700 \text{ đồng} = 5.425.000 \text{ đồng}$, số đề và ba càng hết số tiền = 3.000.000đồng. Tổng số tiền H mua số lô, số đề của T là 8.425.000đồng, T khuyến mãi cho H số tiền mua số đề và ba càng là 840.000đồng, nên H chỉ phải thanh toán cho H số tiền là 7.585.000đồng. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, H so với kết quả xổ số miền bắc mở thưởng thì H trúng lô lô 59 là 250 điểm $\times 80.000 \text{ đồng} / 01 \text{ điểm lô} = 20.000.000 \text{ đồng}$. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa H với là 28.425.000đồng, do H chưa trả tiền nên T trừ số tiền H mua số lô, số đề thì T còn phải trả cho H số tiền là 12.415.000đồng, hai bên đã thanh toán cho nhau xong.

Lần thứ hai: Ngày 17/08/2020, Đặng Việt H sử dụng tài khoản Zalo của H nhắn tin đến tài khoản Zalo của Đặng Văn L đăng ký từ sim điện thoại số 0971.575.679 được lưu tên là “L Lực” đánh bạc với L bằng hình thức mua số lô, đề, H mua số lô 22 bằng 300 điểm, mỗi một điểm lô H mua của L là 21.800đồng/01 điểm lô, tổng số tiền H mua số lô của L là 6.540.000đồng. Đến 18h30’ cùng ngày, H so với kết quả xổ số miền bắc mở thưởng thì H trúng số lô 22 là 300 điểm $\times 80.000 \text{ đồng} / 01 \text{ điểm lô} = 24.000.000 \text{ đồng}$, tổng số tiền H đánh bạc với L là 30.540.000đồng, trừ số tiền H mua số lô thì L phải thanh toán số tiền là 17.460.000đồng cho H. Hai bên đã thanh toán cho nhau xong.

Lần thứ 3: Ngày 01/01/2023, Đặng Việt H sử dụng số điện thoại 0978.593.693 nhắn tin đến số điện thoại 0912.819.868 của Bùi Ngọc S để mua các số lô 25, 46, 55, 77, 79, 98 mỗi số là 50 điểm, mỗi một điểm lô H mua của S là 22.000đồng/01 điểm, tổng số tiền mà H mua số lô của S là 6.600.000đồng. Như hai lần trước, đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, H so với kết quả xổ số miền bắc mở thưởng thì H trúng số lô ở giải 3, 5 số 79 trúng 02 nháy và cặp số 77 trúng 01 nháy nên H trúng 150 điểm $\times 80.000 \text{ đồng} / 01 \text{ điểm lô} = 12.000.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền đánh bạc giữa H với S là 18.600.000đồng, sau khi trừ đi số tiền H mua số lô, đề thì S phải thanh toán cho H số tiền là 5.400.000đồng và đã thanh toán xong.

Lần thứ 4: Như ba lần trước, ngày 09/02/2023 Đặng Việt H sử dụng tài khoản Zalo nhắn tin đến tài khoản Zalo của Hoàng Văn Q, đăng ký từ sim thuê bao số 0971.752.333 được lưu là “Em Q” mua số lô 18, 34 mỗi số là 50 điểm và mỗi số lô H mua của Q là 22.000đồng/01 điểm lô, tổng số tiền H mua số lô của Q là 2.200.000đồng. Đến 18h30’ cùng ngày, H so với kết quả xổ số miền bắc mở thưởng thì H trúng lô 34 (02 nháy) là 100 điểm x 80.000đồng/01 điểm lô = 8.000.000đồng. Như vậy, tổng số tiền H đánh bạc với Q là 10.200.000đồng, sau khi trừ đi số tiền H mua số lô thì Q phải trả cho H số tiền là 8.000.000đồng, hai bên đã thanh toán cho nhau xong.

Quá trình điều tra xác định, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức ghi bán số lô, số đề với tỷ lệ được thua như sau: Mỗi 01 điểm lô Nguyễn Trí H bán cho H là 21.700đồng/01 điểm lô, Đặng Văn L bán cho H là 21.800 đồng/01 điểm lô, Bùi Ngọc S và Hoàng Văn Q. S và Q bán cho H là 22.000 đồng/01 điểm lô, số đề, ba càng (loại 03 chữ số) tùy thuộc vào H mua. Sau khi kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày xong thì H cùng T, Luện, S và Q so sánh số lô, số đề để tính thắng thua. Nếu H mua số đề loại 02 số mà trùng với 02 số cuối của giải Đặc biệt thì H thắng và T, L, S, Q phải trả số tiền gấp 70 lần số tiền H đã mua số đề. Nếu H mua số đề loại 03 số (ba càng) mà trùng với 03 số cuối của giải Đặc biệt thì H thắng và T, L, S, Q phải trả số tiền gấp 400 lần số tiền H đã mua số đề. Nếu H mua số lô loại 02 số mà trùng với 02 số cuối của bất kì giải thưởng nào thì H thắng và được T, L, S, Q trả tiền theo tỉ lệ 80.000đồng cho một điểm lô. Trường hợp có nhiều giải thưởng có hai chữ số cuối cùng trùng với số lô H mua thì người bán phải nhân số tiền phải trả cho H trúng lô tương ứng với bấy nhiêu lần trùng nhưng không vượt quá ba lần gọi là “kép ba”. Ngược lại, với tất cả các trường hợp trên thì H thua thì T, L, S, Q được hưởng số tiền H đã mua trước đó. Số lô, số đề H mua của T, L, S, Q là qua tin nhắn SMS và Zalo, ngoài bán số lô, số đề cho H thì T, L, S, Q không bán số lô, số đề cho ai khác và cũng không chuyển bảng cho ai.

Quá trình điều tra vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc đã thu giữ:

- Đặng Việt H 01 (một) chiếc điện thoại di động loại Iphone XSMax, màu vàng, đã qua sử dụng, số Imei: 35727809437291, bên trong lắp sim thuê bao: 0978.593.693.

- Nguyễn Trí T 01 (một) chiếc điện thoại di động loại Iphone6 plus, màu xám, đã qua sử dụng, số Imei: 354388060004265, bên trong lắp sim số seri: 8984048000017242043.

- Đặng Văn L 01 (một) chiếc điện thoại di động loại Iphone 13 ProMax, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei 1: 358538323686698, số Imei 2: 35858323665486, bên trong lắp sim thuê bao: 0971.575.679.

- Bùi Ngọc S 01 chiếc điện thoại di động loại OPPO Reno3, màu tím xanh, đã qua sử dụng, số Imei 1: 860202042526914, số Imei 2: 860202042526906, bên trong lắp sim thuê bao: 0912.819.868, số seri sim: 89840200011239302951.

- Hoàng Văn Q 01 chiếc điện thoại di động loại Iphone 6s, màu hồng, đã qua sử dụng, số Imei: 355419072788683, bên trong lắp sim có số seri: 8984048000335652910.

Ngày 28/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra các quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử số 96, 97, 98, 99, 100 đối với các điện thoại di động (viết tắt ĐTDD): 01 ĐTDD nhãn hiệu iphone 6s Hoàng Văn Q; 01 ĐTDD nhãn hiệu iphone plus của Nguyễn Trí T; 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 13 ProMax 13 của Đặng Văn L; 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone XSMax của Đặng Văn H và 01 ĐTDD nhãn hiệu loại OPPO Reno3 của Bùi Ngọc S.

Tại bản kết luận giám định số 1071 ngày 19/4/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận đối với mẫu vật gửi giám định là 01 chiếc điện thoại di động của Hoàng Văn Q: Chụp được 01 ảnh màn hình điện thoại là thông tin tài khoản zalo đang đăng nhập trên mẫu vật gửi giám định; Chụp được 01 ảnh màn hình điện thoại là thông tin tài khoản lưu trong danh bạ ứng dụng zalo của mẫu vật gửi giám định có tên là: “A H Lun”; Không tìm thấy dữ liệu là tin nhắn giữa tài khoản zalo đang đăng nhập trên mẫu vật gửi giám định với tài khoản zalo có tên “A H Lun” vào ngày 09/02/2022.

Tại bản kết luận giám định số 1072 ngày 19/4/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận đối với mẫu vật gửi giám định là 01 chiếc điện thoại di động của Nguyễn Trí T: Chụp được 01 ảnh màn hình điện thoại là thông tin tài khoản zalo đang đăng nhập trên mẫu vật gửi giám định; Chụp được 01 ảnh màn hình điện thoại là thông tin tài khoản lưu trong danh bạ ứng dụng zalo của mẫu vật gửi giám định có tên là: “Ku H Lun”; Không tìm thấy dữ liệu là tin nhắn giữa tài khoản zalo đang đăng nhập trên mẫu vật gửi giám định với tài khoản zalo có tên “Ku H Lun” vào ngày 08/8/2020.

Tại bản kết luận giám định số 961 ngày 09/4/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận đối với mẫu vật gửi giám định là 01 chiếc điện thoại di động của Đặng Văn L: Xác định được số điện thoại có trong danh bạ có tên “Ha Lun 2” là 0978593693; Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn với số điện thoại lưu trong danh bạ “Ha Lun 2” vào ngày 01/01/2023. Không khôi phục được dữ liệu là tin nhắn trên mẫu vật gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 962 ngày 09/4/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận đối với mẫu vật gửi giám định là 01 chiếc điện thoại di động của Đặng Văn L: Không tìm thấy dữ liệu là tin nhắn giữa tài khoản zalo đang đăng nhập trên mẫu vật gửi giám định với tài khoản zalo có tên “Bạn

H” vào ngày 17/8/2020; Không khôi phục được dữ liệu là tin nhắn lưu trên mẫu vật gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 963 ngày 09/4/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận đối với mẫu vật gửi giám định là 01 chiếc điện thoại di động của Đặng Việt H: Không tìm thấy thông tin tài khoản lưu trong danh bạ của ứng dụng zalo trên mẫu vật gửi giám định có tên là “H Thanh Niên”, “L Lực”, “Em Q”; Không tìm thấy dữ liệu là tin nhắn giữa tài khoản zalo đang đăng nhập trên mẫu vật gửi giám định với tài khoản zalo có tên “H Thanh Niên” vào ngày 08/8/2020; Không tìm thấy dữ liệu là tin nhắn giữa tài khoản zalo đang đăng nhập trên mẫu vật gửi giám định với tài khoản zalo có tên “L Lực” vào ngày 17/8/2020; Không tìm thấy dữ liệu là tin nhắn giữa tài khoản zalo đang đăng nhập trên mẫu vật gửi giám định với tài khoản zalo có tên “Em Q” vào ngày 09/02/2023; Trích xuất được 01 tin nhắn SMS trên mẫu vật gửi giám định với số điện thoại 0912819868 được lưu trong danh bạ là “A Son Con” vào ngày 01/01/2023, nội dung “25, 46, 55, 77, 79, 98 mỗi con 50d ạ”. Quá trình điều tra xác định, do bị cáo H đã làm lại sim điện thoại số 0978.593.693 và sử dụng thiết bị di động khác đăng nhập vào tài khoản Zalo nêu trên để sử dụng nên tài khoản zalo trên máy điện thoại Iphone XSMax mà bị cáo H giao nộp cho Cơ quan điều tra trước đó đã đăng xuất, không xem được các dữ liệu bên trong, Trên cơ sở kết quả giám định, lời khai nhận tội của các bị cáo Đặng Việt H, Đặng Văn L, Nguyễn Trí T, Bùi Ngọc S và Hoàng Văn Q ngoài các lần đánh bạc trên thì H không đánh bạc với L, T, S, Q lần nào khác. Các bị cáo S, Q, H cũng thừa nhận ngoài lần bán số lô, đề cho H nêu trên thì T, Q, S không bán lô đề cho H hay bất kỳ ai khác. Riêng đối với bị cáo L quá trình điều tra L khai ngoài lần bán lô đề cho H ngày 17/8/2020 thì L còn bán cho H hai đến ba lần khác nữa và một số người khác nhưng L không nhớ là ai, ngày nào, số lô, đề đã bán cho H và những người này nên không có cơ sở để xác minh làm rõ. Mặt khác H không thừa nhận do vậy không có căn cứ để xác điều tra xác minh làm rõ nên không đề cập xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Việt H, Đặng Văn L, Nguyễn Trí T, Bùi Ngọc S và Hoàng Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Việt H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Việt H 01(Một) năm 09

(Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Trí T, Bùi Ngọc S, Hoàng Văn Q, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, bị cáo Đặng Việt H có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc với nội dung: Bị cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi nghe tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân của bị cáo đã phát biểu và có quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, sửa bản án sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc về hình phạt đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo Đặng Việt H 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 03 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

Bị cáo H không có ý kiến gì, không bào chữa gì khác và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Việt H làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Vào tháng 8 năm 2020, tháng 01, tháng 02 năm 2023, các bị cáo H, T, S, L, Q đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua số lô, số đề trên điện thoại qua tin nhắn SMS và zalo, cụ thể như sau: Vào ngày 08 tháng 8 năm 2020, Đặng Việt H có hành vi mua số lô, số đề của Nguyễn Trí T và số tiền H trúng số lô, số đề tổng là 28.425.000đồng; ngày 17 tháng 8 năm 2020, Đặng Việt H có hành vi mua số lô, số đề của Đặng Văn L và số tiền H trúng số lô, số đề tổng là 30.540.000đồng; ngày 01 tháng 01 năm 2023, Đặng Việt H có hành vi mua số lô, số đề của Bùi Ngọc S và số tiền H trúng số lô, số đề tổng là 18.600.000đồng và ngày 09 tháng 02 năm 2023, Đặng Việt H có hành vi mua số lô, số đề của Đặng Văn Q và số tiền H trúng số lô, số đề tổng là 10.200.000đồng. Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đặng Việt H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét kháng cáo của bị cáo H xin hưởng án treo:

[4.1]. Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này, bị cáo tham gia đánh bạc nhiều lần với các bị cáo L, T, S và Q nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên”. Tuy nhiên các lần phạm tội của bị cáo đều là tội phạm ít nghiêm trọng. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân không tốt, năm 2016 bị cáo Hà bị Công an huyện Yên Lạc ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, tuy nhiên thời gian xử phạt đã lâu và đến nay đã được xóa. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội xử phạt bị cáo H 01 năm 09 tháng tù là có căn cứ; tuy nhiên, việc buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống ở ngoài cộng đồng xã hội là có phần nghiêm khắc.

[4.2]. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo H xuất trình tài liệu chứng cứ thể hiện, bị cáo đã có hành vi tố giác đối tượng Nguyễn Trung K và Nguyễn Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, vụ án đã được công an huyện Mê Linh thành phố Hà Nội ra quyết định khởi tố vụ án và khởi

tổ bị can theo quy định, ngoài ra ông nội bị cáo được Thủ tướng chính phủ tặng thưởng Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đầy và quyết định của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc tham gia hoạt động cách mạng tiền khởi nghĩa.

[5.1]. Ngoài ra bị cáo cung cấp đơn có xác nhận của UBND xã H, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc nội dung gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vợ bị cáo không có công việc ổn định, thường xuyên ốm đau; hiện bị cáo là lao động chính, trụ cột trong gia đình nuôi 2 con ăn học và nuôi mẹ già hết tuổi lao động. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.200.000 đồng là hình phạt bổ sung và án phí theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm u khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo tại cấp phúc thẩm.

[6]. Hội đồng xét xử thấy rằng, mặc dù bị cáo bị áp dụng một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuy nhiên bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[7]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[8]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9]. Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Việt H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc về hình phạt đối với bị cáo H.

Tuyên bố bị cáo Đặng Việt H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Đặng Việt H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đặng Việt H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo Đặng Việt H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Y;
- TAND huyện Y;
- THADS huyện Y;
- UBND xã H, huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Xuân Trọng